

Bản án số: 602/2019/HS-PT
Ngày 10 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên, tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 232/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1968; tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 76/1/4 Đường T, Phường 16, Quận 8, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nguyên là Công chức Viện kiểm sát nhân dân; con ông Huỳnh Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ Bùi Thị Bích N, bị cáo có 2 con lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993;

Bị cáo bắt tạm giam ngày 17/7/2018 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Nguyễn Thái Nguyên, luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thái Nguyên, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Ông Trần Vĩnh Khang, luật sư Văn phòng luật sư Hoàng Khang, Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

3. Ông Vũ Phi L, luật sư Công ty Đông Phương Luật, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. Ông Mai Thanh Bình, luật sư Công ty Đông Phương Luật, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị hại: Tạp chí K; địa chỉ: Số 9 đường P, phường Y, quận C, Thành phố H. Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công M - Trưởng phòng trị sự Tạp chí K (văn bản ủy quyền ngày 15/01/2019) có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Ngọc L được tiếp nhận vào làm viên chức của Đại diện Tạp chí K phía Nam từ 01/11/2009 (theo quyết định số 39/QĐ-TCKS ngày 28/10/2009).

Theo Quyết định số 51/QĐ-VKSTC-V9 ngày 18/3/2010 của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân Tối cao thì: Kể từ ngày 01/4/2010, L được tiếp nhận làm công chức của Đại diện Tạp chí K thuộc Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao.

Theo quyết định số 47/QĐ-VKSTC ngày 16/12/2015 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao: Từ ngày 01/01/2016, L được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng cơ quan đại diện phía Nam thuộc Tạp chí K Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, bị cáo đã thực hiện một số hành vi như sau:

1. Lợi dụng danh nghĩa được phân công làm Phụ trách Đại diện Tạp chí K phía Nam để mua, đăng ký, sử dụng công cụ hỗ trợ.

Ngày 25/10/2010, bị cáo trình ông Nguyễn Anh Diệp (Phó Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Trưởng đại diện Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh) ký Quyết định thành lập Tổ bảo vệ chuyên trách của Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao tại số 199 đường Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (kèm danh sách Tổ bảo vệ có tên ông Diệp, L và 4 nhân viên khác); ký văn bản và Giấy giới thiệu cho L đến Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Hồ Chí Minh làm thủ tục mua và xin cấp giấy phép sử dụng 3 khẩu súng công cụ hỗ trợ và 30 viên đạn. Số tiền mua súng, đạn là tiền của L. Sau khi mua được súng, đạn và được cấp phép sử dụng, L giao cho ông Diệp quản lý, sử

dụng 1 khẩu súng và 11 viên đạn; còn L quản lý, sử dụng 2 khẩu súng và 19 viên đạn. Khi ông Diệp chuyển công tác, ông Diệp bàn giao lại khẩu súng công cụ hỗ trợ cho L nhưng không bàn giao đạn (ông Diệp báo cáo đã dùng bắn thử hết).

Ngày 19/11/2013, L soạn thảo Công văn số 135/CQĐDPN gửi Công an Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị gia hạn giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ đối với 3 khẩu súng đã đề cập; trình văn bản cho ông Lại Văn Loan (Phó Chánh Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao, Trưởng đại diện Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh) ký. Do thấy các khẩu súng công cụ hỗ trợ này đã được cấp phép từ trước nên ông Loan đã ký văn bản do L trình.

Ngày 16/12/2013, Huỳnh Ngọc L trực tiếp ký công văn đề nghị, ký Quyết định thành lập và danh sách trích ngang lực lượng bảo vệ của Đại diện Tạp chí K tại phía Nam và sử dụng con dấu Đại diện Tạp chí K tại phía Nam để làm thủ tục đề nghị Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho mua và cấp giấy phép sử dụng thêm 5 khẩu súng công cụ hỗ trợ và 20 viên đạn hơi cay. Số tiền mua súng, đạn là tiền cá nhân của Huỳnh Ngọc L. Sau khi mua súng và được cấp phép sử dụng, L quản lý, sử dụng số công cụ hỗ trợ vừa nêu.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi 8 khẩu súng, 19 viên đạn đã đề cập và giao cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo quy định.

Huỳnh Ngọc L khai rằng: Trong số đạn đã mua như đã đề cập, ông Diệp đã sử dụng bắn thử hết 11 viên, L làm mất 20 viên, Cơ quan điều tra thu giữ 19 viên. L mua súng công cụ hỗ trợ là do sở thích cá nhân. Khi ông Diệp chuyển công tác, ông Diệp bàn giao lại cho L 3 khẩu súng, L thấy đẹp nên đã tự viết giấy giới thiệu để mua thêm 5 khẩu nữa và đăng ký tên Cơ quan sử dụng là Đại diện Tạp chí K phía Nam. Trong quá trình quản lý sử dụng, chưa gây ra hậu quả gì. Việc L mua thêm 5 khẩu súng công cụ hỗ trợ là đúng quy định (bl.2423 đến 2428).

2. Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong việc đăng ký và sử dụng con dấu.

Theo Quy chế về tổ chức và hoạt động của Tạp chí K được ban hành kèm theo Quyết định số 171/QĐ-VKSTC ngày 05/4/2010 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao thì Đại diện Tạp chí K không có con dấu riêng. Tuy nhiên, theo Quy định về tổ chức hoạt động của Đại diện Tạp chí K (ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-TCKS ngày 09/5/2011 của Tổng biên tập Tạp

chí K) thì “Đại diện Tạp chí K có con dấu riêng theo quy định của Nhà nước”. Lợi dụng quy định vừa nêu, L tự ý làm văn bản xin xác nhận của ông Nguyễn Anh Diệp (Phó Chánh Văn phòng, Trưởng Đại diện Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh) với nội dung “Đại diện Tạp chí K phía Nam có trụ sở tại tầng 6, tòa nhà 199 Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh”, rồi gửi đến Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an (C64B) đề nghị làm thủ tục cấp con dấu riêng cho Đại diện Tạp chí K tại phía Nam. Ngày 29/7/2011, C64B đã cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu “Đại diện Tạp chí K tại phía Nam”. Ngày 17/01/2013, L ký văn bản gửi C64B đề nghị thay đổi mẫu con dấu “Đại diện Tạp chí K tại phía Nam” thành “Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam”. Việc thay đổi mẫu con dấu đã được C64B chấp nhận. Sau khi có con dấu, L đã sử dụng con dấu đóng vào các văn bản: Giấy giới thiệu đăng ký xe ô tô, xe máy đứng tên Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam; văn bản xin mua và đăng ký sử dụng 5 khẩu súng công cụ hỗ trợ (như đã nêu ở phần trên); các thẻ cộng tác viên, nhân viên, phóng viên; văn bản giới thiệu cho nhân viên đi làm logo, may trang phục, phù hiệu, cấp hiệu ngành Kiểm sát.

Trong quá trình điều tra, L khai rằng: Mục đích khắc con dấu là để làm thủ tục đóng dấu vào Giấy giới thiệu xin đăng ký xe ô tô và xe máy mang biển kiểm soát màu xanh đứng tên Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam và mua công cụ hỗ trợ (bl.2423 đến 2428).

3. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để làm thủ tục đăng ký xe ô tô, xe máy sai quy định.

Kể từ ngày 01/4/2010, L được tiếp nhận làm công chức của Đại diện Tạp chí K thuộc Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao, được phân công làm Phụ trách Đại diện Tạp chí K tại phía Nam; từ 01/01/2016, L được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng cơ quan đại diện phía nam thuộc Tạp chí K Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao. Trong thời gian giữ các chức vụ đã nêu, L đã lấy danh nghĩa của Đại diện Tạp chí K phía Nam để xin đăng ký 6 xe ô tô và 5 xe máy trái quy định, cụ thể:

- Xe ô tô TOYOTA CAMRY 2.5, biển kiểm soát 50A-006.49, được cấp giấy chứng nhận đăng ký ngày 22/5/2014: Đăng ký tên chủ xe là Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam nhưng chủ xe thật sự là ông Nguyễn Hữu Thái, làm nghề kinh doanh dụng cụ phòng cháy chữa cháy và công cụ hỗ trợ. L giúp Thái đăng ký xe).

- Xe ô tô TOYOTA ZACE GL, biển kiểm soát 51A-003.47, được cấp giấy chứng nhận đăng ký ngày 30/5/2013: Đăng ký tên chủ xe là Cơ quan Đại diện

Tạp chí K phía Nam. L mua chiếc xe này của Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Khách sạn Kinh doanh nhà Việt Tài (do ông Ngô Thanh Quý làm Giám đốc) với giá 200.000.000đ nhưng lại lấy danh nghĩa Tạp chí K phía Nam để mua. Đến ngày 23/01/2017, L đã trả cho Quý 200.000.000đ.

- Xe ô tô CHRYSLER, biển kiểm soát 50A-005.47, được cấp giấy chứng nhận đăng ký ngày 12/9/2014: Đăng ký tên chủ xe Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam nhưng chủ xe thật sự là ông Nguyễn Văn Danh (cư trú tại 85/15/10 đường số 138, phường Tân Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh). L giúp Danh làm thủ tục đăng ký xe. Sau một thời gian sử dụng, Danh bán lại xe cho L với giá 900.000.000đ. Ngày 03/3/2017, L bán chiếc xe này cho bà Nguyễn Thị Thu Hiền (cư trú tại số 41/1, Ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh) với giá 1.000.000.000đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

- Xe ô tô MITSUBISHI, biển kiểm soát 50M-006.64, được cấp giấy chứng nhận đăng ký ngày 19/7/2013: Xe của L mua nhưng L đăng ký tên chủ xe là Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam. Ngày 12/01/2015, L bán xe cho Công ty Cổ phần Thương mại Sản xuất Dịch vụ Gia Thịnh Phát với giá 100.000.000đ. Đến cuối năm 2015, L mua lại chiếc xe này.

- Xe ô tô TOYOTA FORTUNER, biển kiểm soát 50A-004.72: Xe do Nguyễn Trung Hiếu (là cộng tác viên của Tạp chí K) mua nhưng L giúp Hiếu đăng ký tên chủ xe là Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam.

- Xe ô tô MITSUBISHI GRANDIS, biển kiểm soát 50A-007.59, đăng ký ngày 03/8/2007: Xe này của Phạm Phú Khánh nhưng L giúp Khánh đăng ký tên chủ xe Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam.

- Xe Honda FutureX, biển kiểm soát 59C8-000.01, xe Honda Future biển kiểm soát 59C8-000.02, xe Honda Airblade Fi biển kiểm soát 59C8-000.03: Ba chiếc xe này do L mua nhưng L đăng ký tên chủ xe là Cơ quan Tạp chí K phía Nam và để cho vợ, con của L sử dụng.

- Xe Honda Future biển kiểm soát 41B1-600.00: Chiếc xe này của anh Nguyễn Quang Trọng (cư trú tại 126, Lô B, cư xá Thanh Đa, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh) mua nhưng L giúp Trọng đăng ký tên chủ xe là Cơ quan Tạp chí K phía Nam.

- Xe Honda Click, biển kiểm soát 41A1-600.00: Xe do anh Nguyễn Hoàng Quân (cộng tác viên Tạp chí K mua) nhưng L giúp Quân đăng ký tên chủ xe là Cơ quan Tạp chí K phía Nam.

Trong quá trình điều tra,

Huỳnh Ngọc L khai: Việc L lấy danh nghĩa Cơ quan Tạp chí K phía Nam để đăng xe cho các cá nhân như đã nêu là để giúp cho các cá nhân khi đi đường không bị Cảnh sát giao thông phạt, làm khó; mặt khác là để thể hiện uy tín của cá nhân L với người khác (bl.745, 746, 747, 748).

Nguyễn Hữu Thái khai: Xe ô tô TOYOTA CAMRY 2.5 biển kiểm soát 50A-006.49 là của Thái mua. Thái nhờ L làm thủ tục đăng ký xe mang tên chủ xe là Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam để nhằm thuận tiện trong việc đi lại, không bị Cảnh sát giao thông xử phạt. Thái không phải trả chi phí gì cho L, mà chỉ dẫn L đi ăn nhậu (bl.770, 771).

Phạm Phú Khánh khai: Xe ô tô MITSUBISHI GRANDIS, biển kiểm soát 50A-007.59 là xe của Khánh mua để sử dụng. Khánh nhờ L làm thủ tục đăng ký xe đứng tên chủ xe là Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam để thuận tiện trong việc đi lại, không bị Cảnh sát giao thông phạt. Khánh không phải trả chi phí gì cho L (bl.780, 781).

Nguyễn Trung Hiếu khai: Xe ô tô TOYOTA FORTUNER, biển kiểm soát 50A-004.72 là xe của Hiếu. Hiếu là cộng tác viên của Tạp chí K. Hiếu nhờ L làm thủ tục đăng ký xe đứng tên chủ xe là Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam để sử dụng cá nhân và phục vụ công tác của Cơ quan đại diện Tạp chí K phía Nam (bl.776, 777, 778, 779).

Nguyễn Quang Trọng và Nguyễn Hoàng Quân khai: Trọng và Quân là cộng tác viên Tạp chí K, Chiếc xe Honda Future mang biển kiểm soát 41B1-600.00 và xe Honda Click mang biển kiểm soát 41A1-600.00 là xe của Trọng và Quân mua. Trọng và Quân có nhờ L làm thủ tục đăng ký xe mang tên chủ xe là Cơ quan đại diện Tạp chí K phía Nam nhằm thuận tiện trong việc đi lại, không bị Cảnh sát giao thông xử phạt. Trọng và Quân không mất chi phí gì cho L mà chỉ dẫn L đi ăn nhậu (bl.707, 708, 709, 710).

4. Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm và cấp thẻ Cộng tác viên, nhân viên, “PV” và logo Truyền hình Kiểm sát.

Từ năm 2012 đến tháng 06/2017: Huỳnh Ngọc L lấy danh nghĩa là Phụ trách, Phó Trưởng Đại diện Cơ quan Tạp chí K tại phía Nam, tự ý làm và cấp thẻ Cộng tác viên, thẻ Nhân viên, “PV” và logo Truyền hình Kiểm sát cho các cá nhân không có hợp đồng làm việc với Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam; thu phí làm thẻ, thu quỹ hội viên hàng tháng, thu phí logo Truyền hình Kiểm sát trái pháp luật. Tổng số tiền đã thu từ các việc làm đã nêu là 2.558.678.000đ, cụ thể như sau:

- L tự ý tiếp nhận đơn xin việc làm (kèm theo hồ sơ lý lịch cá nhân) của 189 người xin làm Cộng tác viên, nhân viên (được viết tắt là “PV”) của Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam. L đã cấp thẻ cộng tác viên cho 121 người (68 người còn lại xin rút nên L không cấp) (bl.2067-2074). L giao cho Nguyễn Lê Thịnh Đức, Vũ Quang và Trần Phúc Hậu (là cán bộ của Đại diện Tạp chí K phía Nam) thiết kế mẫu và đến địa chỉ 211 đường Nguyễn Trọng Tuyển và địa chỉ Số 3 đường Đồ Sơn, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để làm thẻ với giá 250.000đ/thẻ nhựa và 50.000đ/thẻ bìa giấy. Sau khi làm thẻ thì giao thẻ cho Nguyễn Thị Kim Ngọc Ngân (nhân viên kế toán của Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam) để Ngân phát cho các cộng tác viên và thu tiền làm thẻ từ 250.000đ/cái đến 1.000.000đ/cái. Tổng số tiền thu được từ việc phát thẻ là 1.957.700.000đ. L chỉ đạo Ngân nhập số tiền vừa nêu vào quỹ của Cơ quan Tạp chí K phía Nam để chi tiêu cho hoạt động của đơn vị như: trả lương, ăn uống, thưởng... Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 341 cộng tác viên, thẻ nhân viên các loại. Trong số 341 thẻ vừa nêu, Ngân giao nộp 331 thẻ (bl.1742-1746); các cá nhân khác (người đã nhận thẻ) tự nguyện giao nộp lại 10 thẻ (bl.2079, 2083, 2085).

- L chỉ đạo nhân viên thuê in và phát hành 182 logo Truyền hình Kiểm sát; đã bán 155 logo cho các cá nhân để dán vào xe ô tô, thu được 234.250.000đ; phát 27 logo cho các cộng tác viên và dùng để ngoại giao (bl.2101, 2102, 2103-2106).

- L chỉ đạo nhân viên liên hệ với Công ty X19 của Bộ Quốc phòng, Công ty cổ phần 32 ở Thành phố Hồ Chí Minh để may trang phục Kiểm sát và làm biển tên cho các cộng tác viên mà L tự ý ký hợp đồng nhận vào làm việc, cụ thể:

- + Tổ chức làm biển tên có phù hiệu “KS” cho 46 người;
- + Tổ chức đặt may trang phục Kiểm sát, đặt làm phù hiệu, cấp hiệu cho 42 người (đã cấp phát cho 13 người, gồm 4 áo vét, 16 áo xuân hè, 4 chiếc quần, 5 bộ phù hiệu và 22 bộ cấp hiệu).
- + Số tiền chênh lệch giữa chi và thu mà Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam thu được từ việc may quần áo là 428.000đ. L chỉ đạo nhân viên nhập số tiền đã nêu vào quỹ Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam.

Ngoài những hành vi đã nêu tại các mục 1, 2, 3 và 4 như đã được nêu. L còn thu 366.300.000đ từ các nguồn khác nhưng không xác định được cụ thể do không ghi chép cụ thể trong sổ sách. L chỉ đạo nhân viên cấp dưới nhập khoản tiền đã nêu vào quỹ Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam để chi tiêu vào hoạt động của Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam.

Quá trình điều tra,

L khai nhận: Việc L cho làm logo Truyền hình Kiểm sát là để cho các công tác viên thuận tiện trong việc đi lại tham gia giao thông. Việc thu phí làm thẻ, bán logo là để lấy kinh phí chi cho hoạt động của Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam. Bởi lẽ, Cơ quan đại diện Tạp chí K phía Nam không có kinh phí hoạt động, phải tự tìm nguồn thu. L thừa nhận việc làm này của L có gây mất uy tín cho Tạp chí K (bl.2423-2428). Từ năm 2010 đến 30/6/2017, L đã lợi dụng quyền Phụ trách Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam để làm, đăng ký làm con dấu mà không xin phép lãnh đạo Tạp chí K. Mục đích của việc này là để: sử dụng con dấu, đóng vào giấy giới thiệu đi đăng ký ô tô, xe máy mang tên chủ xe là Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam; đăng ký sử dụng công cụ hỗ trợ; tiếp nhận Công tác viên; in, làm thẻ Công tác viên Tạp chí K; làm, cấp logo Truyền hình Kiểm sát; may trang phục, làm phù hiệu, cấp hiệu ngành kiểm sát cho các cá nhân sử dụng vào mục đích cá nhân; đăng ký 6 xe ô tô, 5 xe máy mang tên chủ xe là Đại diện Tạp chí K tại phía Nam nhưng để cho các Doanh nghiệp, cá nhân sử dụng là trái công vụ, trái quy định của pháp luật và ngành Kiểm sát, trong đó có chiếc ô tô L đã mua lại, rồi lại bán lại cho người khác, thu lợi được 100.000.000đ. Mục đích của việc đăng ký xe ô tô và xe máy Biển kiểm soát màu xanh mang tên Tạp chí K giúp các cá nhân, cấp logo Truyền hình Kiểm sát cho các cá nhân để trên xe ô tô, may trang phục và làm phù hiệu, cấp hiệu ngành Kiểm sát cho các cá nhân sử dụng cho việc tham gia giao thông, đi lại quan hệ làm ăn với các đối tác thuận lợi hơn, có uy tín hơn (bl.502-580).

Tổng biên tập Tạp chí K, ông Nguyễn Như Hùng khai: Hành vi của L là trái Quy chế về tổ chức, hoạt động và cơ chế tài chính của Tạp chí K, vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, làm mất uy tín của Cơ quan Tạp chí K, xâm phạm đến các hoạt quản lý và nghiệp vụ của Tạp chí K; ảnh hưởng đến công tác cán bộ của Tạp chí K. Hành vi của L không gây ra thiệt hại về vật chất, tài sản cho Tạp chí K (bl. 2418).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 100.000.000đ do L tự nguyện giao nộp (đã được nộp vào tài khoản tạm giữ, tạm giữ của Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao mở tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội (bl.1276);

- 13 quần ngành Kiểm sát;
- 32 áo ngành Kiểm sát;
- 22 bộ cấp hiệu;

- 1 cầu vai;
- 46 biển tên (có danh sách kèm theo, bl.1993-1995, 2002, 2002a, 2002b, 2002c, 2002d, 2002đ, 2002e, 2002f);
- 54 logo Truyền hình Kiểm sát (bl.2116-2169);
- 341 thẻ Cộng tác viên các loại (bl.1742, 1743, 1744, 1745, 1746, 2079, 2083, 2085);
- 6 cặp biển số ô tô màu xanh;
- 5 biển số xe máy;
- Các Giấy chứng nhận đăng ký ô tô, xe máy (bl.1279, 1280, 1284, 1285, 1289, 1290, 1315, 1316, 1320, 1321, 1349, 1350).

Các vật chứng đã nêu đã được chuyển đến Cục Thi hành án hình sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra của Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao còn thu giữ 1 con dấu của Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam; 8 khẩu súng công cụ hỗ trợ và 19 viên đạn. Đối với con dấu của Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao xác định không phải là vật chứng nên đã bàn giao cho Tạp chí K quản lý theo qui định. Đối với 8 khẩu súng công cụ hỗ trợ và 19 viên đạn, Cơ quan điều tra đã tiến hành bàn giao cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2019/HS-ST ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc L phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 281; điểm a, b và s khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999,

Xử phạt Huỳnh Ngọc L 4 (năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Giao cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh xem xét xử lý theo pháp luật các vật, giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 50A-005.47 mang tên chủ xe là “Cơ quan đại diện TC KS tại PN” và 2 biển số xe mang ký hiệu 50A-005.47;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 50A-007.59 mang tên chủ xe là “CQĐD Tạp chí K phái Nam” và 2 biển số xe mang ký hiệu 50A-007.59;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 50A-006.49 mang tên chủ xe là “CQĐD TCKSPN Viện KSND Tối cao” và 2 biển số xe mang ký hiệu 50A-006.49;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 50A-004.72 mang tên chủ xe là “Viện KSNDTC CQ ĐD TCKS tại PN” và 2 biển số xe mang ký hiệu 50A-004.72;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 50A-003.47 mang tên chủ xe là “CQĐD TC KS PN Viện KSND Tối cao” và 2 biển số xe mang ký hiệu 50A-003.47;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang biển số 50M-006.64 mang tên chủ xe là “VKSND Tối cao - Cơ quan ĐD TC P Nam” và 2 biển số xe mang ký hiệu 50M-006.64;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang biển số 59C8-000.01, kèm biển số xe;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang biển số 59C8-000.02, kèm biển số xe;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang biển số 59C8-000.03, kèm biển số xe;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang biển số 41B1-600.00, kèm biển số xe;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang biển số 41A1-600.00; kèm biển số xe.

Tịch thu tiêu hủy: 13 quần ngành Kiểm sát, 32 áo ngành Kiểm sát, 22 bộ cấp hiệu, 1 cầu vai, 46 bảng tên; 54 logo truyền hình kiểm sát và 341 thẻ cộng tác viên các loại:

Giao trả lại cho bị cáo 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

(Toàn bộ số vật chứng đã nêu hiện đang được lưu giữ cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh theo “Biên bản giao nhận tang tài vật số 58/19 ngày 29/10/2018 giữa Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao và Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng số tiền 100.000.000đ hiện đang được gửi tại

Kho bạc Nhà nước quận Phú Nhuận theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/5/2018 (bl.1274-1277)).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/4/2019 bị cáo Huỳnh Ngọc L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm: Bị cáo sử dụng con dấu thực hiện một số hành vi không đúng pháp luật như: Làm văn bản mua thêm 5 khẩu súng công cụ hỗ trợ và 20 viên đạn hơi cay; đăng ký 6 xe ô tô và 5 xe mô tô đứng tên Cơ quan Tạp chí K phía Nam để cho doanh nghiệp, cá nhân và gia đình sử dụng; đứng ra tuyển dụng cộng tác viên, làm logo, thẻ cộng tác viên, may trang phục quần áo, cầu vai kiểm sát ...bán lấy tiền không đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 4 năm tù là quá nhẹ; đồng thời bị cáo bán xe biển số xanh mang tên Cơ quan Tạp chí K phía Nam cho bà Hiền thu lợi bất chính 100.000.000 đồng nên buộc bị cáo nộp để sung quỹ nhà nước. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa án sơ thẩm tăng mức án bị cáo từ 6 đến 7 năm tù và tịch thu 100.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Bị cáo thừa nhận các hành vi cấp sơ thẩm xác định là đúng, nhưng theo bị cáo hành vi của bị cáo không gây thiệt hại vật chất, không gây ra hậu quả gì và cũng không làm mất uy tín của Tạp chí K, của ngành Kiểm sát; bị cáo có nhiều cống hiến cho Tạp chí K, làm công tác từ thiện cho ngành Kiểm sát, được tặng bằng khen, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đề nghị không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát.

Các luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Bị cáo không có chức vụ, quyền hạn tại Cơ quan Tạp chí K phía Nam; bị cáo không có chức vụ thì phải được Tổng biên tập Tạp chí K giao nhiệm vụ, nhưng từ năm 2010 đến nay Tổng biên tập chưa giao cho bị cáo nhiệm vụ gì. Hành vi của bị cáo phải vì vụ lợi nhưng ở đây bị cáo không vụ lợi, không gây thiệt hại vật chất, không làm mất uy tín cho Cơ quan, cho ngành kiểm sát; ngược lại bị cáo có công rất lớn cho Tạp chí K phía Nam, nên quy kết bị cáo phạm tội theo Điều 281 Bộ luật hình sự là chưa đủ căn cứ. Các luật sư còn cho rằng hành vi mua súng công cụ hỗ trợ, tuyển dụng cộng tác viên, làm thẻ cộng tác viên, logo, may trang phục kiểm sát... là sai phạm về hành chính, chỉ có hành vi tự ý đăng ký xe ô tô, xe mô tô cho cá nhân, doanh nghiệp và bị cáo sử dụng là vi phạm hình sự, nên bị cáo chỉ phạm tội ở khoản 1 Điều 281 Bộ luật hình sự và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm a, b, g, h khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999,

xử phạt bị cáo đúng với thời gian tạm giam để trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Đối với 100.000.000 đồng bị cáo bán chiếc xe ô tô cho bà Hiền là quan hệ dân sự, hiện nay đã thu giữ giấy tờ xe, có thể xảy ra tranh chấp, nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước là không phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc L đúng luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Theo Quyết định số 39/QĐ-TCKS ngày 28/10/2009 của Tạp chí K thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, thì bị cáo Huỳnh Ngọc L (gọi là bị cáo) được tiếp nhận vào làm viên chức của Đại diện Tạp chí K phía Nam từ ngày 01/11/2009 và theo Quyết định số 40/QĐ-TCKS ngày 30/10/2009 của Tổng biên tập Tạp chí K thì bị cáo được giao các nhiệm vụ như sau:

- Quản lý, sử dụng phòng làm việc, hồ sơ, tài liệu, tài sản, trang thiết bị của Đại diện Tạp chí K phía nam theo các quy định của Nhà nước, của ngành Kiểm sát nhân dân và của Tạp chí K;

- Tổ chức thực hiện các kế hoạch của Tạp chí K về công tác phát hành tạp chí và các ấn phẩm khác của Tạp chí K;

- Tổ chức hoạt động khai thác quảng cáo để đăng trên Tạp chí K;

- Đón và tham gia các đoàn công tác của Tạp chí K vào làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam theo sự phân công, chỉ đạo của Tạp chí K;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, chỉ đạo của lãnh đạo Tạp chí K.

Theo Quyết định số 51/QĐ-VKSTC-V9 ngày 18/3/2010 của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì bị cáo được tiếp nhận làm công chức của Đại diện Tạp chí K phía Nam từ ngày 01/4/2010; mặc dù Tổng biên tập Tạp chí K không có quyết định phân công, giao nhiệm vụ cho bị cáo, nhưng trên thực tế bị cáo vẫn thực hiện các nhiệm vụ mà Tổng biên tập Tạp chí K đã giao từ năm 2009 và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận Tổng biên tập Tạp chí K đã giao cho bị cáo quản lý, thực hiện các nhiệm vụ và báo cáo về tình hình hoạt động của Đại diện Tạp chí K phía Nam cho Tổng biên tập

Tạp chí K. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo là người được phân công, thực hiện các nhiệm vụ của Đại diện Tạp chí K phía Nam.

[2]. Trong quá trình làm việc, thực hiện nhiệm vụ được giao từ năm 2010 tại Cơ quan Đại diện Tạp chí K phía Nam cho đến ngày 01/01/2016, bị cáo được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng Cơ quan đại diện phía Nam thuộc Tạp chí K Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, bị cáo đã sử dụng quyền hạn của mình nhiều lần thực hiện nhiều hành vi không đúng pháp luật, cụ thể như:

Bị cáo sử dụng con dấu của “Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam” để ban hành các Công văn, giấy tờ không đúng quy định để liên hệ và tự ý mua 5 khẩu súng công cụ hỗ trợ và 20 viên đạn để cho cá nhân quản lý, sử dụng; đăng ký đứng tên Cơ quan 6 xe ô tô, 5 xe mô tô cho các cá nhân, doanh nghiệp và bị cáo sử dụng; tuyển dụng cộng tác viên không báo cáo, thông qua Tổng biên tập; làm, phát hành thẻ Cộng tác viên Tạp chí K trái quy định; làm logo Truyền hình Kiểm sát, may trang phục, làm phù hiệu, cấp hiệu... của ngành Kiểm sát trái quy định để bán cho các cá nhân sử dụng không đúng mục đích. Các luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Theo Quyết định số 50/QĐ-TCKS ngày 09/5/2011 của Tổng biên tập Tạp chí K thì Tổng biên tập Tạp chí K là người kiêm trưởng Đại diện, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của Đại diện Tạp chí K phía Nam là phù hợp, nhưng ở đây các luật sư cho rằng bị cáo không có chức vụ, quyền hạn nên không phạm tội này là chưa có căn cứ. Bởi vì theo quy định tại Điều 277 (nay là Điều 352 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tại khoản 2 có quy định: *Người có chức vụ là người do bổ nhiệm, do bầu cử, do hợp đồng hoặc do một hình thức khác, có hưởng lương hoặc không hưởng lương, được giao thực hiện một nhiệm vụ nhất định và có quyền hạn nhất định trong khi thực hiện công vụ, nhiệm vụ.* Như vậy, đối chiếu với nhiệm vụ do Tổng biên tập Tạp chí K giao thì bị cáo là người có chức vụ khi thực hiện công vụ, nhiệm vụ.

Cấp sơ thẩm xác định bị cáo lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn được Tổng biên tập Tạp chí K giao, bị cáo đã thực hiện nhiều lần, nhiều hành vi trái pháp luật; hành vi của bị cáo có liên quan đến việc thu tiền, nhưng bị cáo không sử dụng tiền cho mục đích cá nhân, hành vi của bị cáo không vì vụ lợi, mà chỉ nhằm mục đích khác muốn nâng cao uy tín, vai trò cá nhân của bị cáo đối với cơ quan, đối với người khác; hành vi của bị cáo không gây thiệt hại về vật chất cho cơ quan nhà nước nhưng gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động và uy tín của Cơ quan Viện kiểm sát nói chung, Tạp chí K nói riêng. Nên có căn cứ cho rằng những hành vi trên của bị cáo đã gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước. Do đó, cấp sơ

thảm đã quy kết bị cáo phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” theo điểm b khoản 2 Điều 281 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo phạm tội không vì vụ lợi; toàn bộ số tiền thu được từ những hành vi sai phạm đều được sử dụng vào hoạt động của Đại diện Tạp chí K phía Nam, trong đó có các hoạt động từ thiện, tặng nhà tình nghĩa, giúp đỡ học sinh nghèo... Sau khi sự việc bị phát hiện và khởi tố, bị cáo cũng đã tự nguyện khắc phục hậu quả, giao nộp lại công cụ hỗ trợ, vật chứng; chỉ đạo nhân viên thu hồi logo truyền hình, thẻ cộng tác viên, thẻ nhân viên...phát hành không đúng nhằm khắc phục, không gây ảnh hưởng xấu đến Cơ quan Viện kiểm sát nói chung, Tạp chí K nói riêng. Trong quá trình điều tra, bị cáo cũng thành khẩn khai báo, giúp cơ quan điều tra mau chóng làm rõ vụ việc, ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra; trong công tác bị cáo có nhiều thành tích, được ngành Kiểm sát tặng bằng khen và hiện tại đang bị bệnh, gia đình rất khó khăn. Cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhằm có lợi cho bị cáo là chưa phù hợp, cần phải sửa lại cho phù hợp. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo chưa đúng quy định của pháp luật là có căn cứ.

Cấp sơ thẩm xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, (nay là khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo 4 năm tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp và có chiều cớ cho bị cáo, nên không có căn cứ để tiếp tục giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo làm và đăng ký con dấu của “Cơ quan Đại diện Tạp chí K tại phía Nam” không sai phạm pháp luật như cấp sơ thẩm nhận định là có căn cứ; bị cáo mua 3 khẩu súng và đạn công cụ hỗ trợ, thời gian đầu là do Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phía Nam giới thiệu, nhằm sử dụng cho tổ bảo vệ, nên không xem là vi phạm nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo; những hành vi sai phạm trên của bị cáo chưa gây ra hậu quả và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không có căn cứ để tăng hình phạt tù đối với bị cáo.

[4]. Đối với khoản tiền 100.000.000 đồng thu lợi từ việc bị cáo mua xe biển kiểm soát 50A-005.47, hiệu CHRYSLER của ông Nguyễn Văn Danh, sau đó bị cáo bán lại cho bà Nguyễn Thị Thu Hiền, giấy tờ xe đứng tên Đại diện Tạp chí K phía Nam nên cấp sơ thẩm đã bàn giao cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý giấy tờ xe, biển số xe là phù hợp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ mua bán xe giữa các bên là giao dịch dân sự, không đảm bảo tính hợp pháp, sẽ xảy ra tranh chấp và giải quyết hậu quả là có căn cứ. Vì vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu tịch thu 100.000.000 đồng sung quỹ nhà nước là chưa phù hợp.

Do đó, Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc L xin giảm hình phạt, không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tăng hình phạt và xử lý khoản tiền thu lợi từ việc mua bán xe của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc L phạm tội: “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 281 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, q và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc L 4 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2018.

Về biện pháp tư pháp: Giao trả lại cho bị cáo Huỳnh Ngọc L 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

(Số tiền 100.000.000đ hiện đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/5/2018).

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Ngọc L phải chịu 200.000 đồng.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 10/10/2019./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1)
- TAND TP Hồ Chí Minh (1);
- VKSND TP Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh(1);
- CA TP Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp TP Hồ Chí Minh (1);
- Trại tạm giam Công an TP Hồ Chí Minh (2) (để tổng đạt cho bc 1b);
- Lưu HS (1) VT (6) 16b-PTHH.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Ý

